TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/2021/HS-ST

Ngày: 12/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Thẩm phán: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Viết Dũng**

Ông **Nguyễn Minh**

Ông **Nguyễn Đăng Hải**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Nguyễn Thi Thi** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà : Ông **Lê Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLHS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

PHAN T sinh ngày 29/9/1989, tại Đà Nẵng; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Số xx Hoàng Xuân Nhị, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan T và bà Trần Thị L *(đều còn sống)*; chưa có vợ, con; Tiền án: Không.

Tiền sự:

Ngày 11/9/2018 bị UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khoẻ của người khác.

- Ngày 19/8/2019 bị UBND quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép;

Bị cáo bị bắt giam ngày 24/7/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phan T: Ông **Nguyễn Anh Tuấn** Luật sư - VPLS Đỗ Thành Nhân thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo. Có mặt.

- Người giám định: Ông **Lê Văn Hải** và ông **Nguyễn Sơn** - Giám định viên Phòng KTHS Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Số xxx đường Nguyễn Phước Nguyên, tổ xx phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. *(đã chết)*.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Đặng Thị Huỳnh T1**, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Số xxx đường Nguyễn Phước Nguyên, tổ xx, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Nguyễn Tuấn P**, sinh năm 1990; Nơi cư trú : Số 241 đường Nguyễn Phước Nguyên, tổ 22, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2/ Bà **Trần Thị L**; sinh năm: 1966; Nơi cư trú: Số 69 Hoàng Xuân Nhị, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ x, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2/ Ông **Nguyễn Thành A**, sinh năm 1963; Nơi cư trú: số xxx Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.Có mặt.

3/ Ông **Từ Ngọc H**, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Kxx Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.Có mặt.

4/ Ông **Đinh Lê Tuấn A**, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Kxx/x Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00 ngày 25/6/2020 Phan T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, BKS 43A-255.xx, chạy dịch vụ Grab chở khách đến kiệt xx Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, T đậu xe sát vỉa hè trước nhà số xxx và xxx Nguyễn Phước Nguyên và ngồi nghỉ trong xe để

đợi đón khách về. Thấy T đỗ xe trước tiệm cắt tóc của mình, ông Nguyễn Văn T2 đi ra nói T đậu xe ô tô đi lên phía trước một chút để chừa đường cho khách vào cắt tóc. T nói lại: *"Tôi đậu xe ngoài đường chứ có phải đậu xe trước nhà ông đâu, tôi không đi đó, ông làm gì"*, ông Tuấn nói lại: *"Mi đi chứ không tao phá xe đó"*. Nghe ông T2 nói vậy, T liền bước ra khỏi xe, đi về phía ông T2 đang đứng gần gốc cây trước nhà và nói: *"Ông có tin tôi đánh ông không?"*. ông T2 trả lời: *"Mi giỏi thì mi đánh tao đi"*. Ngay lập tức, T dùng tay phải đấm 01 *(một)* cái trúng vào vùng mặt bên trái của ông T2, ông T2 dùng tay đánh lại vào người T 01 *(một)* cái và hai bên giằng co nhau, ông T2 dùng hai tay bấu vào hai khuỷu tay của T, T rút được tay phải ra và tiếp tục đấm một cái trúng vào vùng thái đương bên trái của ông T2 làm ông Tuấn ngã ngửa, đập đầu xuống đường bất tỉnh và có biểu hiện nôn ói. Thấy ông T2 ngã xuống đường, T bỏ lên xe ô tô điều khiển xe rời khỏi hiện trường thì bị người dân chặn lại. Bà Đặng Thị Huỳnh T1 *(là vợ ông T2)* thấy vậy la lên và gọi con trai là Nguyễn Tuấn P. Nghe bà T1 gọi, P chạy từ tầng 2 xuống, thấy ông T2 nằm dưới đất, phía sau đầu bị chảy máu nên chạy xuống bếp lấy 02 *(hai)* con dao chạy đến chỗ xe ô tô của T chém vào kính xe phía trước bên trái để gọi T xuống xe giải quyết, nhưng T vẫn lái xe bỏ đi, P quay lại chỗ ông T2 rồi cùng người thân đưa ông T2 đến Bệnh viện cấp cứu. Đến khoảng 05 giờ ngày 27/6/2020 thì ông Nguyễn Văn T2 tử vong tại bệnh viện.

Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường và thu giữ mẫu dấu vết màu nâu đỏ *(nghi là máu đã khô)*. Ngày 14/11/2020 Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định để xác định 02 *(hai)* mẫu chất màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường có phải là máu người không và có phải của ông Nguyễn Văn T2 không? Tại Bản kết luận số: 1160/C09C-Đ3 ngày 18/11/2020 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 02 *(hai)* mẫu chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường là máu của ông Nguyễn Văn T2.

Tại Bản kết luận giám định: Số 54 ngày 01/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn T2 là do xuất huyết não vùng thái dương hai bên.

Tại Công văn số 267 ngày 13/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đã giải thích về cơ chế hình thành các vết thương trên người ông Nguyễn Văn T2 như sau:

1. *Vết thương vùng thái dương bên trái*:

Da vùng giữa xương chẩm bầm tụ máu; da vùng thái dương bên trái xung huyết nhẹ, cơ thái dương bên trái xuất huyết, tụ máu màu đen. Xương sọ vùng thái dương bên trái gãy, đường gãy đa hình dạng, nằm trên diện (8x3)cm, trên diện này có một đường gãy dạng đường thẳng tạo với trục dọc cơ thể một góc 30 độ; vùng xương sọ

phía trên lún vào trong, bờ mép nham nhở. Tổ chức não vùng thái dương hai bên phù nề, xuất huyết, tụ máu.

Tổn thương này khả năng do vật cứng, bề mặt tương đối phẳng, không có yếu tố sắc cạnh tiếp xúc với da cơ như tay, chân của cơ thể người… tác động tạo thành. Trong trường hợp này nhiều khả năng là do tay của đối tượng tạo nên là phù hợp.

Cơ chế hình thành thương tích: Vật cứng đã tác động trực tiếp một lực mạnh và nhanh lên vùng thái dương trái; hậu quả tương ứng gây ra là cơ thái dương phía dưới xuất huyết, tụ máu toàn bộ, xương thái dương tương ứng gãy lún vào trong, tổ chức não vùng thái dương phía dưới tổn thương xuất huyết tụ máu. Lực tác động này vuông góc với vùng thái dương bên trái, hậu quả tương ứng là tổ chức não, phía thái dương bên phải xuất huyết tụ máu; Tính theo chất di chuyển tịnh tiến của tổ chức não, đột ngột gặp vật cứng là xương thái dương bên phải phía đối diện gây nên xuất huyết não.

2. *Vết thương vùng đỉnh chẩm bên trái*:

Vùng đỉnh chẩm bên trái có vết sưng nề, thâm tím da cơ, nằm trên diện (9x8)cm, trên nền vết thương này có vết đứt rách da cơ đã khâu chỉ dài 01cm.

Vết thương tím da cơ này tương đối không đều, đậm ở giữa nhạt dần ra xung quanh. Bờ mép vết đứt rách da cơ bầm dập, nham nhở, bên trong tổn thương bầm tụ máu. Vì vậy, tổn thương này khả năng do vật cứng, bề mặt phẳng rộng không đều tác động tạo thành, như nền đường, vỉa hè.

Trong trường hợp này, nhiều khả năng nạn nhân ngã đập đầu xuống nền đường bê tông là phù hợp.

3. *Vết thương vùng trán và gò má bên trái*:

Vùng trán và gò má bên trái có vết sưng nề, nằm trên diện (12x4) cm, trên nền sưng nề này có nhiều vết thâm tím da cơ, không liên tục, nằm trên diện (8x1)cm.

Các vết thâm tím không liên tục và có ranh giới không rõ, tổ chức da không bị xây xát, tổ chức cơ bên trong không bị bầm dập. Vì vậy, các dấu vết này khả năng do vật cứng, bề mặt tương đối phẳng, không có yếu tố sắc cạnh tiếp xúc với da cơ; như tay chân của cơ thể người… tác động tạo thành. Trong trường hợp này, nhiều khả năng do tay của đối tượng tạo nên là phù hợp.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số:15/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan T về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan T về tội *"Giết người"* như Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 01 năm 2021, trên cơ sở phân tích đánh

giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan T phạm tội *"Giết người"*

Về hình phạt:

Căn cứ: Điểm n khoản 1, Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo từ: 10 *(mười)* năm tù đến 12 *(mười hai)* năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân gồm các khoản mai táng phí, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi con với tổng số tiền 250.000.000đ *(Hai trăm năm mươi triệu đồng)* theo yêu cầu đại diện gia đình bị hại. Tại phiên tòa, đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý như đã nêu trong bản cáo trạng.

Tại phiên tòa bị cáo Phan T thừa nhận hành vi có dùng tay phải đấm mạnh vào vùng thái dương bên trái phần đầu của ông T2 làm cho ông T2 ngã ngữa đập đầu xuống nền đường nhựa gây ra hậu quả ông T2 tử vong sau 02 *(hai)* ngày điều trị tại bệnh viện. Bị cáo không có ý định tước đoạt tính mạng của ông T2, việc ông T2 tử vong là nằm ý muốn của bị cáo. Do vậy, sau khi ông T2 chết bị cáo rất hối hận cho hành vi của mình nên đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ các khoản chi phí theo yêu cầu của gia đình bị hại, bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm, ăn năn hối cải, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo tốt sớm được đoàn tụ với gia đình lo cho mẹ già.

Luật sư Nguyễn Anh Tuấn người bào chữa cho bị cáo Phan T có quan điểm luận cứ bào chữa như sau: Thống nhất về tội danh, Điều luật mà VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo nên không có tranh luận về mặt tội danh. Tuy nhiên, luật sư cho rằng VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo theo tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là chưa phù hợp với tình tiết vụ án bởi lẻ: Việc bị cáo thực hiện hành vi dùng tay đánh vào mặt ông T2 xuất từ nguyên nhân ban đầu là do ông T2 không đồng ý việc bị cáo dừng đỗ xe ô tô dưới lòng đường trước quán hớt tóc nhà ông khi bị cáo đang ngồi trong xe chờ đón khách, nên ông T2 đã có hành vi dùng các cục đá ném vào kính xe ô tô của bị cáo để yêu cầu bị cáo đậu xe ô tô lên phía trước một chút nhằm mục đích chừa lối đi cho khách vào cắt tóc, mặc dù việc ném đá vào kính xe ô tô của ông T2 chưa gây ra thiệt hại về tài sản, song do bức xúc từ câu nói của ông T2 *"Mi đi chớ không tao phá xe đó"* và *"Mi giỏi thì mi đánh tao đi"* dẫn đến hai bên cải vã nhau, do bị kích động về mặt tinh thần từ câu nói của ông T2 có tính đe dọa, bị cáo không kìm chế bản thân đã dùng tay đánh vào mặt ông T2 một cái, khi hai bên đang gằng co với nhau thì bị cáo tiếp tục dùng tay phải đấm vào vùng thái dương bên trái ông T2 làm cho ông T2 té ngã đập đầu xuống nền đường bất tỉnh và sau đó tử vong. Như vậy, xét về ý thức chủ quan ban đầu của bị cáo không phải dùng vũ lực để đánh tước đoạt tính mạng của ông T2, song hậu quả ông T2 chết là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, việc bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại. Do vậy, sau khi ông

T2 chết bị cáo rất hối hận về hành vi của mình trong việc gây ra cái chết cho ông T2, nên đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ chi phí về mai táng phí, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của đại diện gia đình người bị hại. Tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặc khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn cha mẹ ly hôn, bị cáo ở với mẹ, bị cáo là người lao động chính trong gia đình, gia đình bên mẹ bị cáo có nhiều người có công với nước được tặng thưởng Huân , Huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì, Bảng vàng gia đình danh dự, Bằng gia đình có công chống mỹ cứu nướ c, Huy hiệu 40 mươi năm tuổi Đảng; Với những lập luận trên, luật sư cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) để xem xét quyết định cho bị cáo một mức hình phạt dưới mức nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định tại khoản 2 Điều 123 BLHS nhằm thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật XHCN.

Đại diện gia đình người bị hại bà T1 *(vợ ông T2)* và anh Nguyễn Tuấn P *(con trai ruột ông T2)* tha thiết xin Hội đồng xét xử xem xét một cách khách quan toàn diện để áp dụng cho bị cáo một hình phạt nhẹ nhất, dưới mức thấp nhất mà đại diện VKS đề nghị để tạo điều kiện cho bị cáo cải tốt tốt, sớm về với gia đình làm ăn lo cho mẹ. Về trách nhiệm bồi thường dân sự bà T1 đại diện không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, và đều hợp pháp.

, [2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Luận cứ bào chữa của Luật sư người bào chữa cho bị cáo, kết luận giám định về nguyên nhân tử vong của ông T2, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 12 giờ giờ 00 ngày 25/6/2020, tại trước số nhà xxx - xxx đường Nguyễn Phước Nguyên, thuộc phường An Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, do bị ông T2 nhắc nhở về việc bị cáo đỗ đậu xe ô tô dưới lòng lề đường trước tiệm cắt tóc

nhà của ông T2, dẫn đến việc ông T2 và bị cáo xảy ra cãi vả xô xác nhau, trong lúc hai bên giằng co nhau, bị cáo đã dùng tay phải đánh mạnh 01 *(một)* cái vào vùng mặt và vùng thái dương bên trái của ông T2 làm cho ông T2 té ngã đập đầu xuống nền đường bị chấn thương dẫn đến hậu quả ông T2 bị xuất huyết não ở vùng thái dương hai bên, tuy đã được đưa đi cấp cứu nhưng sau đó đã chết tại bệnh viện. Xét thấy, về ý thức của bị cáo tuy không muốn tước đoạt mạng sống của ông T2, nhưng về mặt khách quan của bị cáo nhận thức được hành vi dùng tay đấm mạnh vào vùng thái dương bên trái ở vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể con người có thể dẫn đến tử vong, nhưng bị cáo vẫn bất chấp cố ý thực hiện gây ra hậu quả tước đoạt quyền sống của người bị hại (ông T2) chết sau đó. Do vậy, hành vi này của bị cáo Phan T đã phạm vào tội *"Giết người"* theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Xét thấy, giữa bị cáo và bị hại *(ông T2)* không có mâu thuẫn, nhưng chỉ vì một lý do nhỏ nhen trong việc ông T2 không cho bị cáo dừng đỗ xe dưới lòng lề đường trước quán cắt tóc nhà ông, dẫn đến việc bị cáo không kìm nén bản thân đã có hành vi dùng tay đấm mạnh vào vùng thái dương bên trái phần đầu ông T2 làm cho ông T2 té ngã dẫn đến tử vong, hành vi đó của bị cáo là thể hiện tính côn đồ, hung hãn cao độ, coi thường tính mạng người khác ...; Do đó, cáo trạng số: 15/CT-VKS-P2 ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội *"Giết người"* theo tình tiết định hung hình phạt *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất đặt biệt nghiêm trọng, bởi lẽ: Tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm con người luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến khách thể nói trên một cách trái pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý, bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại, song chỉ vì một lý do nhỏ nhen, bực tức việc ông T2 nhắc nhở bị cáo trong việc dừng đỗ xe dưới lòng lề đường trước nhà ông mà bị cáo đã gây ra cái chết cho ông T2. Rõ ràng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, quyền sống của con người, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, nên đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời tác động gia đình bồi thường toàn bộ các khoản chi phí theo yêu cầu của gia đình người bị hại, tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại bà T1 *(vợ ông T2)* và anh P *(con trai ruột T2)* tha thiết xin HĐXX xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở dưới mức thấp nhất mà đại diện VKS đề nghị tại phiên tòa, gia đình bên ngoại tức *(mẹ bị cáo)* của bị

cáo nhiều người có công với nước được tặng thưởng Huân , Huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì, Bảng vàng gia đình danh dự, Bằng gia đình có công chống mỹ cứu nước, Huy hiệu 40 mươi năm tuổi Đảng, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ ly hôn, bị cáo ở với mẹ, đồng thời là lao động chính tron g gia đình, mặt khác xét trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi gây ra sự bức xúc cho bị cáo, nhân thân bị cáo không có tiền án, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) mà bị cáo được hưởng khi lượng hình .

[4.3] *Về quyết định hình phạt* :

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa thể theo nguyện vọng của đại diện hợp pháp người bị hại *(vợ, con ông T2)* tại phiên tòa là phù hợp.

[4.4] Về luận cứ bào chữa và đề nghị của Luật sư người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa HĐXX thấy rằng: Việc luật sư cho rằng bị cáo phạm tội trong trường hợp tinh thần bị kích động do bị ông Tuấn đe dọa là thiếu căn cứ; Do đó, luật sư đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 123 BLHS để quyết định cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 2 Điều 123 BLHS quy định, HĐXX không chấp nhận.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Qúa trình điều tra, truy tố bị cáo tác động gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ các khoản chi phí về mai táng phí, bồi thường tổn thất về mặt tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại với số tiền 250.000.000đ *(Hai trăm năm mươi triệu đồng)*, tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại bà T1 (vợ ông T2) không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm mà chỉ xin HĐXX xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở dưới mức thấp nhất của VKS đề nghị. HĐXX xét thấy yêu cầu của bà T1 là chính đáng nên cần được ghi nhận.

[6] *Về vấn đề có liên quan:*

Ông Nguyễn Tuấn P *(con ông T2)* khi nghe sự việc xảy ra, ông đã dùng hai con dao chạy từ trong nhà ra dùng dao chém vào kính xe ô tô phía trước của bị cáo, nhưng chưa gây ra thiệt hại về tài sản, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng xử lý hành chính là thỏa đáng nên HĐXX không đề cập đến.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ 02 *(hai)* con dao dài khoản 23cm, có cán bằng gỗ dài 11cm, có lưỡi bằng kim loại dài 12cm, xét đây là vật chứng ông P sử dụng chém vào kính xe bị cáo, không có giá trị sử dụng nên căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo* : bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phan T** phạm tội ***"Giết người"***

1. Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt: Phan T: **09** ***(chín)*** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 24/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 *(hai)* con dao dài khoản 23cm, có cán bằng gỗ dài 11cm, có lưỡi bằng kim loại dài 12cm do không có giá trị sử dụng.

Vật chứng trên hiện Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2021.

3. ***Về án phí và quyền kháng cáo:***

Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Phan T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
-VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN;
- PC 45 - CA TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS – Công an Tp Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Vĩnh Chuyển